Báo cáo Trái phiếu tiền tệ 10/2026

Báo cáo	Trái phiếu & Tiền tệ
Ngày báo cáo	11/11/2026

Chỉ báo vĩ mô (% YoY)	T9	T10
Chỉ số giá tiêu dùng %	5,1	5,1
Tăng trưởng tổng doanh thu bán lẻ %	13,7	14,7
Tăng trưởng SXCN %	14,2	15,0
VND (% tăng/giảm so với USD so với đầu năm)	1,3	1,9

Dự báo vĩ mô	2025	2026F
Tăng trưởng GDP %	8,0	9,6
Chỉ số giá tiêu dùng (bình quân) % YoY	3,3	4,7

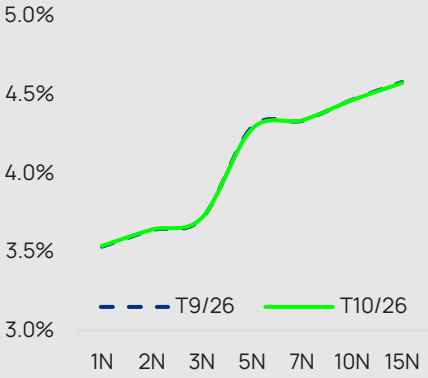
Lãi suất điều hành (cuối năm)	2025	2026F
Tái chiết khấu %	3,0	3,0
Tái cấp vốn %	4,5	4,5
Trần huy động (<6 tháng) %	4,75	4,75

Phiên đấu thầu TPCP gần nhất (LS %)

Kỳ hạn	TL trúng thầu	T9	T10
3 năm	Không chào bán	N/A	N/A
5 năm	100,0	4,27	4,27
7 năm	Không chào bán	N/A	N/A
10 năm	87,6	4,43	4,43
15 năm	Không chào bán	N/A	N/A
20 năm	Không chào bán	N/A	N/A
30 năm	Không chào bán	N/A	N/A

Nguồn: HNX

Hình 1: Lợi suất TPCP



Nguồn: Bloomberg (TT thứ cấp)

Đào Minh Quang
Chuyên viên

Hoàng Thúy Lương
Trưởng phòng Cao cấp

Tỷ giá USD/VND tiếp tục giảm tháng thứ tư liên tiếp

Lượng phát hành TPCP tháng 10 đạt mức cao thứ hai theo tháng

- Trong tháng 10, Kho bạc Nhà nước (KBNN) đã phát hành 69,4 nghìn tỷ đồng Trái phiếu Chính phủ (TPCP), giảm 1,1% so với tháng trước nhưng là mức phát hành theo tháng cao thứ hai trong chuỗi dữ liệu, chỉ sau tháng 9.
- Tính chung 10T 2026, KBNN đã phát hành 368,4 nghìn tỷ đồng (+30,0% YoY) TPCP. Tính đến cuối tháng 10, KBNN đã hoàn thành 69,4% kế hoạch phát hành quý 4/2026 và 92,1% mục tiêu cả năm (đã điều chỉnh).
- Trên thị trường thứ cấp, giá trị giao dịch trung bình (GTGDTB) giảm 2,9% so với tháng trước xuống 21,1 nghìn tỷ đồng, nhưng vẫn là mức cao thứ hai kể từ năm 2016, chỉ sau mức tháng 9/2026.
- Lợi suất trúng thầu không thay đổi, duy trì ở mức 4,27% đối với kỳ hạn 5 năm và 4,43% đối với kỳ hạn 10 năm. Lợi suất trên thị trường thứ cấp của 2 kỳ hạn lần lượt đạt 4,28% và 4,47%.

Lợi suất TPCP có thể giảm nhẹ trong tháng 11

- Lợi suất TPCP có thể tiếp tục chịu áp lực giảm trong tháng 11, trong bối cảnh (1) kế hoạch phát hành 30 nghìn tỷ đồng của KBNN thấp hơn 25% so với kế hoạch tháng 10 và chỉ tương đương khoảng 43% khối lượng phát hành thực tế của tháng 10; và (2) mặt bằng lãi suất trong nước có khả năng hạ nhiệt do Chính phủ nỗ lực giảm lãi suất cho vay.

Lãi suất liên ngân hàng nhìn chung ổn định dù tăng trở lại vào cuối tháng

- Thanh khoản liên ngân hàng nhìn chung ổn định trong tháng 10, với lãi suất qua đêm (O/N) bình quân tăng nhẹ từ mức 3,24% trong tháng 9 lên 3,31%. Mặc dù lãi suất tăng trở lại, lên mức 5,75% vào cuối tháng, mức này vẫn thấp hơn 138 điểm cơ bản so với thời điểm cuối tháng 9.
- Trong tháng 10, NHNN đã bơm 96,5 nghìn tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở (OMO), trong khi khoảng 123,8 nghìn tỷ đồng OMO đáo hạn, dẫn đến mức hút ròng 27,3 nghìn tỷ đồng, sau mức hút ròng 86,7 nghìn tỷ đồng trong tháng 9.
- Nhu cầu tín dụng cuối năm tăng mạnh cùng 163,9 nghìn tỷ đồng OMO đáo hạn có thể tạo áp lực tăng lên lãi suất liên ngân hàng. Tuy nhiên, tác động này có thể được bù đắp nhờ NHNN tiếp tục điều tiết OMO linh hoạt, công cụ hoán đổi ngoại tệ kỳ hạn 6 tháng với quy mô lên tới 2,0 tỷ USD mà NHNN đã công bố, và kế hoạch nối lại hoạt động mua USD giao ngay từ ngày 11/11. Các biện pháp này có thể giúp giảm bớt áp lực thanh khoản, tùy thuộc vào mức độ tham gia và khối lượng giao dịch thực tế.

Tỷ giá USD/VND tiếp tục giảm tháng thứ tư liên tiếp

- Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng giảm xuống mức 25.802 trong tháng 10 (tỷ giá giảm 0,6% so với tháng trước và 1,9% so với đầu năm), nhờ thặng dư thương mại theo tháng đạt mức kỷ lục, giá vàng trong nước giảm và nguồn vốn FDI dồi dào.
- Dòng vốn tiếp tục duy trì tích cực, cán cân thương mại cải thiện và lượng kiều hối dự kiến tăng vào cuối năm sẽ hỗ trợ cho đồng nội tệ. Tuy nhiên, khả năng Fed tăng lãi suất trong tháng 12 có thể hạn chế đà tăng giá tiếp theo của đồng VND.

Thị trường trái phiếu sơ cấp

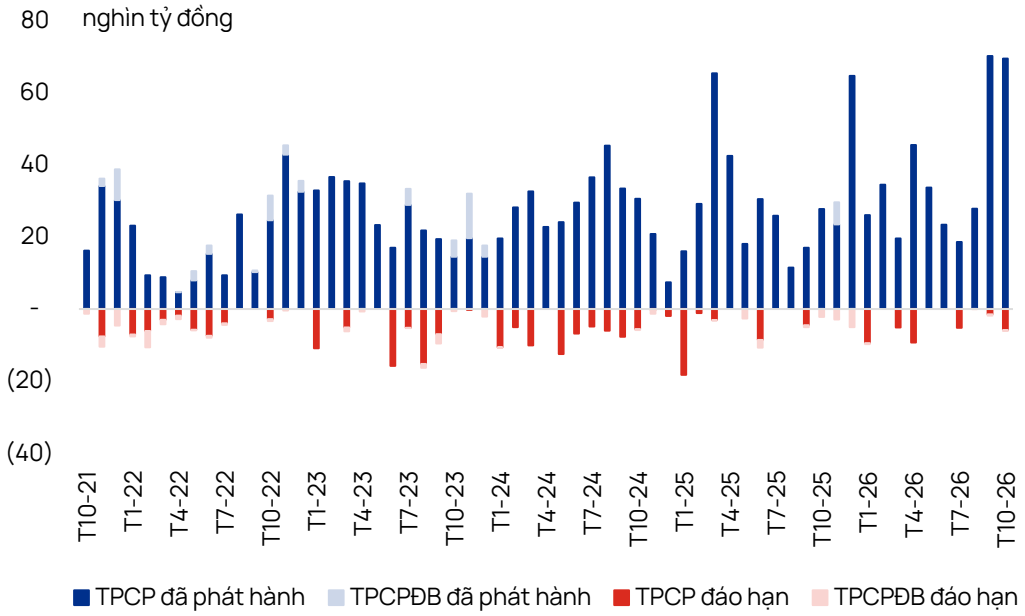
Khối lượng phát hành TPCP tháng 10 đạt mức cao thứ hai theo tháng

So với tháng trước, mặc dù nguồn cung TPCP giảm 22,4%, nhu cầu vẫn tăng 3,2% và duy trì tiệm cận mức cao của tháng 9. Do đó, khối lượng phát hành trong tháng 10 đạt 69,4 nghìn tỷ đồng, chỉ giảm 1,1% so với tháng trước và là mức phát hành theo tháng cao thứ hai kể từ năm 2018, chỉ sau mức tháng 9/2026.

Mặc dù nguồn cung TPCP giảm, lợi suất trúng thầu vẫn không thay đổi so với tháng trước. Cụ thể, lợi suất trúng thầu kỳ hạn 5 năm và 10 năm (chiếm 99% tổng khối lượng phát hành) lần lượt đi ngang ở mức 4,27% và 4,43%.

Tính đến cuối tháng 10, KBNN đã hoàn thành 69,4% kế hoạch phát hành quý 4. Trong 10T 2026, KBNN đã phát hành 368,4 nghìn tỷ đồng TPCP (+30,0% YoY), hoàn thành 92,1% kế hoạch cả năm.

Hình 2: Phát hành và đáo hạn



Nguồn: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Vietcap

Hình 3: Kế hoạch phát hành TPCP

Đơn vị: tỷ đồng	Kế hoạch năm 2026	Phát hành kể từ đầu năm	Phát hành/Kế hoạch kể từ đầu năm
Tổng cộng	**400.000**	**368.423**	**92,1%**
Đơn vị: tỷ đồng	**Kế hoạch Q1 2026**	**Phát hành Q1**	**Phát hành/Kế hoạch Q1**
5 năm	17.000	640	3,8%
7 năm	2.000	0	0,0%
10 năm	65.000	78.511	120,8%
15 năm	17.000	950	5,6%
20 năm	3.000	0	0,0%
30 năm	6.000	0	0,0%
Tổng cộng	**110.000**	**80.101**	**72,8%**
Đơn vị: tỷ đồng	**Kế hoạch Q2 2026**	**Phát hành Q2**	**Phát hành/Kế hoạch Q2**
3 năm	2.000	355	17,8%
5 năm	40.000	26.615	66,5%
7 năm	2.000	0	0,0%
10 năm	88.000	73.430	83,4%
15 năm	14.000	1.575	11,3%
20 năm	2.000	0	0,0%
30 năm	2.000	485	24,3%
Tổng cộng	**150.000**	**102.460**	**68,3%**
Đơn vị: tỷ đồng	**Kế hoạch Q3 2026**	**Phát hành Q3**	**Phát hành/Kế hoạch Q3**
3 năm	5.000	190	3,8%
5 năm	35.000	48.408	138,3%
7 năm	2.000	0	0,0%
10 năm	60.000	66.762	111,3%
15 năm	14.000	725	5,2%
20 năm	2.000	0	0,0%
30 năm	2.000	415	20,8%
Tổng cộng	**120.000**	**116.500**	**97,1%**
Đơn vị: tỷ đồng	**Kế hoạch Q4 2026**	**Phát hành Q4**	**Phát hành/Kế hoạch Q4**
Tổng cộng	**100.000**	**69.362**	**69,4%**

Lưu ý: KBNN đã điều chỉnh giảm mục tiêu phát hành TPCP năm 2026 từ 500 nghìn tỷ đồng xuống 400 nghìn tỷ đồng. Do đó, tổng kế hoạch phát hành theo quý cao hơn mục tiêu cả năm đã điều chỉnh.

Nguồn: KBNN, HNX, Vietcap

Hình 4: Kết quả đấu thầu trái phiếu trong tháng theo tuần

TPCP:

Đơn vị: tỷ đồng	Kỳ hạn	Giá trị chào bán	Giá trị trúng thầu	Tỷ lệ trúng thầu (%)	Lợi suất (%)
Tuần kết thúc 09/10/2026	3	500	0	0,0%	N.M
	5	7.500	7.500	100,0%	4,27
	10	12.000	12.000	100,0%	4,43
	15	1.000	0	0,0%	N.M
	30	500	0	0,0%	N.M
	Tổng	**21.500**	**19.500**	**90,7%**	
Tuần kết thúc 16/10/2026	3	500	200	40,0%	3,55
	5	7.000	6.839	97,7%	4,27
	10	9.000	4.413	49,0%	4,43
	15	1000	0	0,0%	N.M
	30	500	0	0,0%	N.M
	Tổng	**18.000**	**11.452**	**63,6%**	
Tuần kết thúc 23/10/2026	3	500	300	60,0%	3,55
	5	9.000	9.000	100,0%	4,27
	10	13.500	6.600	48,9%	4,43
	15	1.000	0	0,0%	N.M
	30	500	0	0,0%	N.M
	Tổng	**24.500**	**15.900**	**64,9%**	
Tuần kết thúc 30/10/2026	3	500	0	0,0%	N.M
	5	12.000	12.000	100,0%	4,27
	10	12.000	10.510	87,6%	4,43
	15	1.000	0	0,0%	N.M
	30	500	0	0,0%	N.M
	Tổng	**26.000**	**22.510**	**86,6%**	

Nguồn: HNX, Vietcap

Thị trường trái phiếu thứ cấp

Giao dịch trên thị trường thứ cấp duy trì tiệm cận mức cao kỷ lục

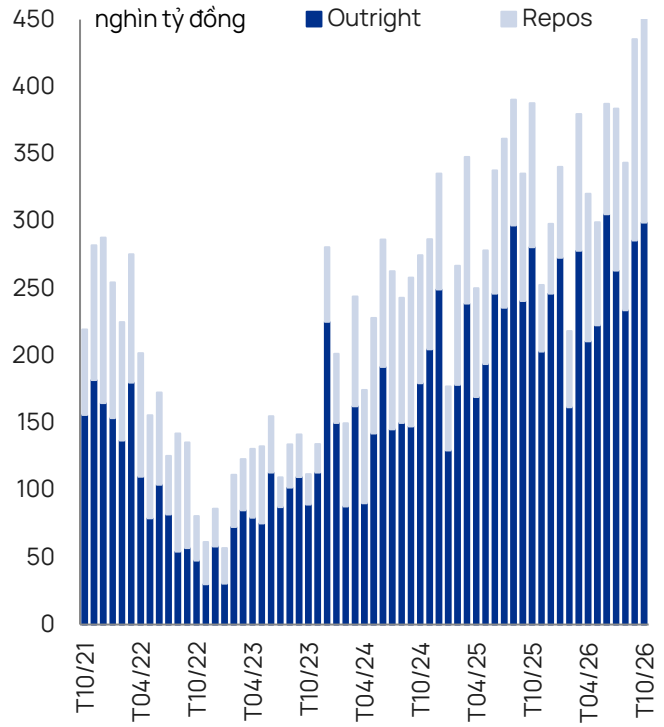
Trong tháng 10, GTGDTB trên thị trường thứ cấp giảm 2,9% xuống 21,1 nghìn tỷ đồng, nhưng vẫn là mức cao thứ hai kể từ năm 2016, chỉ sau mức tháng 9/2026.

Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp nhìn chung đi ngang trong tháng thứ hai liên tiếp, phù hợp với diễn biến lợi suất trúng thầu. Cụ thể, lợi suất kỳ hạn 5 năm giảm nhẹ 1 điểm cơ bản so với tháng trước xuống 4,28%, trong khi lợi suất kỳ hạn 10 năm vẫn không đổi ở mức 4,47%. Các yếu tố hỗ trợ có thể bao gồm lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm 36 điểm cơ bản so với tháng trước và lãi suất huy động trong nước giảm sau Công văn 9736/NHNN-CSTT ngày 21/10 của NHNN.

Khối ngoại quay lại mua ròng trong tháng 10

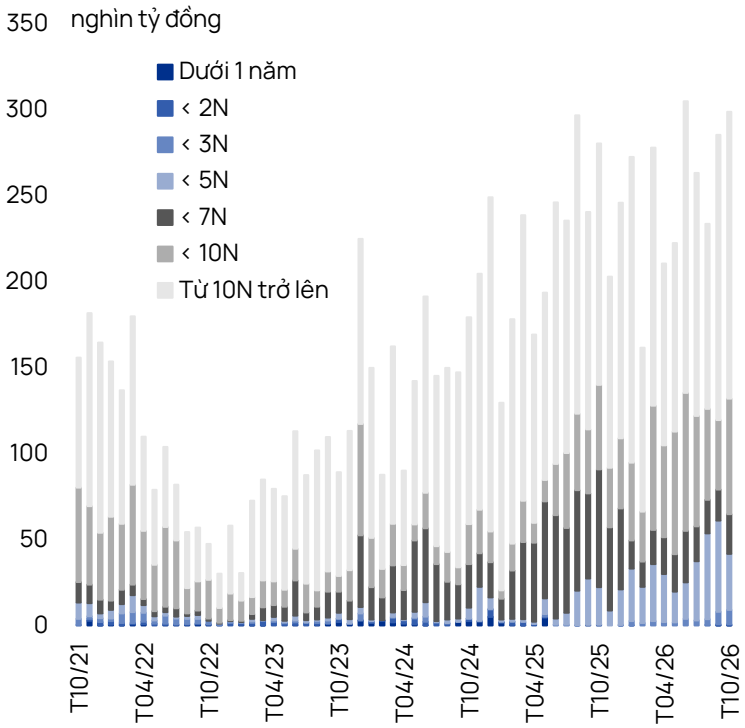
Khối ngoại đã mua ròng 223,6 tỷ đồng TPCP trong tháng 10. Trong 10T 2026, khối ngoại vẫn bán ròng 1,9 nghìn tỷ đồng, trái ngược với lượng mua ròng 3,1 nghìn tỷ đồng ghi nhận trong cùng kỳ năm trước.

Hình 5: GTGD outright, repos



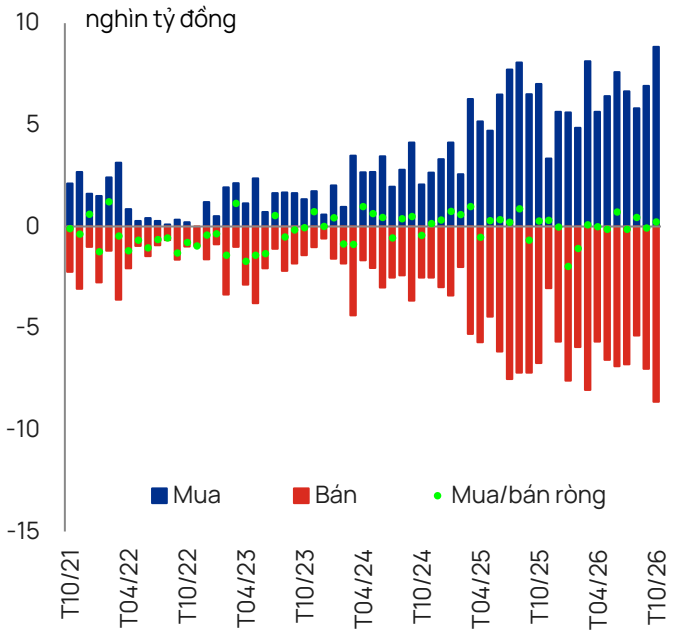
Nguồn: HNX, Vietcap

Hình 6: GTGD thị trường thứ cấp (outrights)



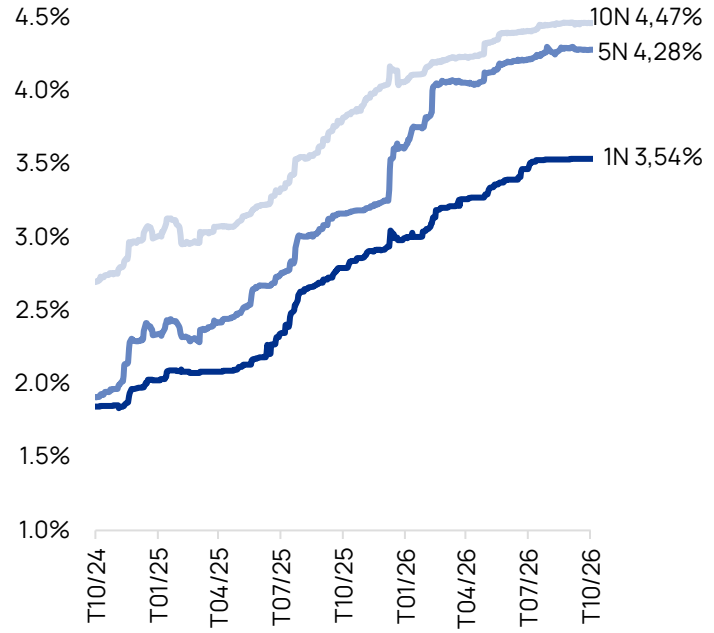
Nguồn: HNX, Vietcap

Hình 7: Giá trị mua và bán của khối ngoại



Nguồn: HNX, Vietcap

Hình 8: Lợi suất TPCP (thị trường thứ cấp)



Nguồn: Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), Vietcap

Dự báo thị trường trái phiếu

Lợi suất TPCP có thể giảm nhẹ trong tháng 11

Lợi suất TPCP có thể giảm nhẹ trong tháng 11 nhờ nguồn cung trên thị trường sơ cấp giảm. Cụ thể, KBNN có kế hoạch phát hành 30 nghìn tỷ đồng TPCP, thấp hơn 25% so với kế hoạch tháng 10 và tương đương 43,3% khối lượng phát hành thực tế trong tháng 10. Bên cạnh đó, chi phí huy động vốn trong nước hạ nhiệt cũng có thể tạo thêm động lực hỗ trợ. Nghị quyết 353/NQ-CP ngày 06/11 yêu cầu tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm giảm lãi suất cho vay.

Thị trường tiền tệ

Lãi suất liên ngân hàng nhìn chung ổn định dù tăng trở lại vào cuối tháng

Thanh khoản liên ngân hàng nhìn chung ổn định trong tháng 10, với lãi suất qua đêm bình quân tăng nhẹ từ mức 3,24% trong tháng 9 lên 3,31%, dù có thời điểm giảm xuống 0,43% vào ngày 7/10. Sau đó, lãi suất qua đêm tăng trở lại, lên 5,75% vào ngày 30/10, qua đó cho thấy nhu cầu thanh khoản tăng lên vào cuối tháng, dù mức này vẫn thấp hơn 138 điểm cơ bản so với thời điểm cuối tháng 9.

Trong tháng 10, NHNN đã bơm 96,5 nghìn tỷ đồng thông qua các nghiệp vụ thị trường mở (OMO), trong khi khoảng 123,8 nghìn tỷ đồng OMO đáo hạn, dẫn đến mức hút ròng 27,3 nghìn tỷ đồng, sau mức hút ròng 86,7 nghìn tỷ đồng trong tháng 9.

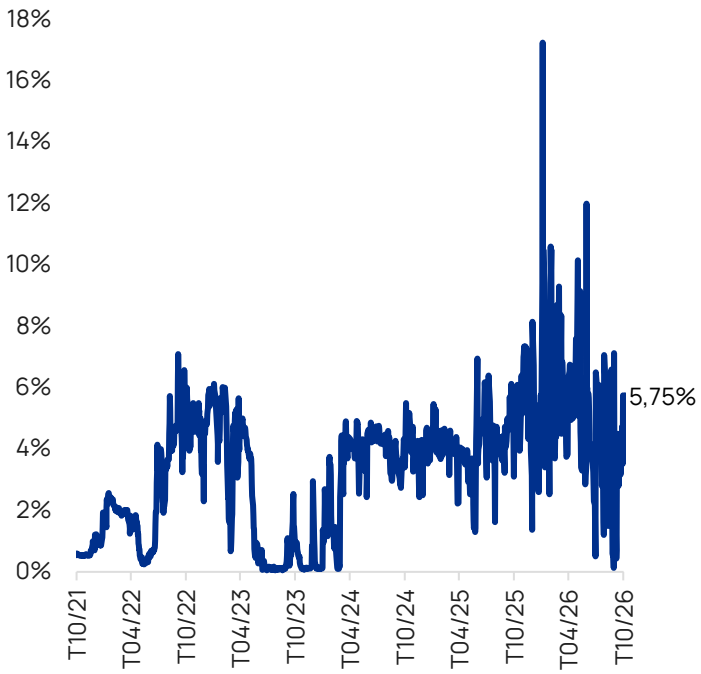
Triển vọng: Nhu cầu tín dụng tăng mạnh vào cuối năm có thể tạo áp lực tăng lên lãi suất liên ngân hàng, trong khi 163,9 nghìn tỷ đồng OMO đáo hạn có thể gia tăng áp lực thanh khoản nếu không được tái tục đầy đủ. Tuy nhiên, việc NHNN tiếp tục triển khai các nghiệp vụ OMO, công cụ hoán đổi ngoại tệ với quy mô lên tới 2,0 tỷ USD mà NHNN đã công bố và kế hoạch nối lại hoạt động mua USD giao ngay từ ngày 11/11 có thể giúp giảm bớt phần nào áp lực, tùy thuộc vào mức độ tham gia và khối lượng giao dịch thực tế.

Hình 9: Lãi suất liên ngân hàng

(%)	Qua đêm	1 tuần	1 tháng	3 tháng
28/08/2026	7,07	7,07	6,80	7,65
28/09/2026	7,13	6,70	6,25	7,00
30/10/2026	5,75	5,35	5,30	7,20

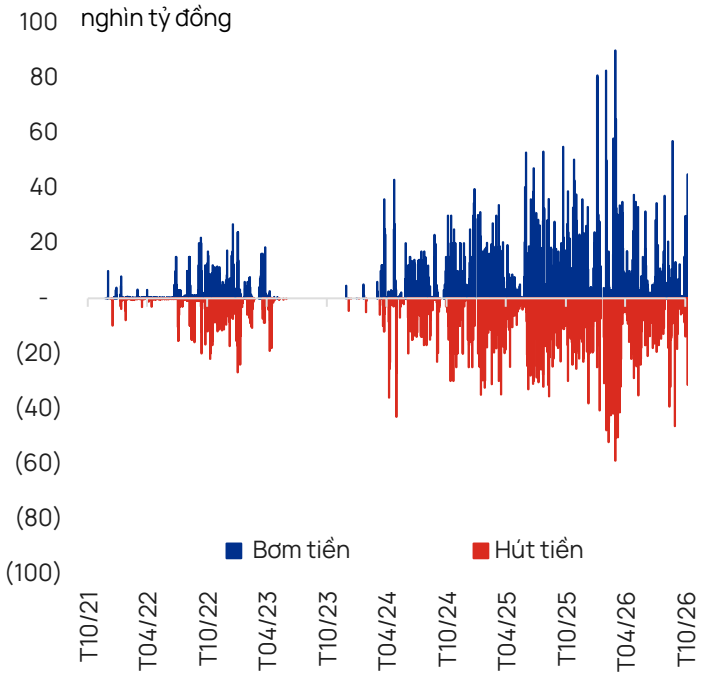
Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 10: Lãi suất qua đêm liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hình 11: Reverse repos (OMO)



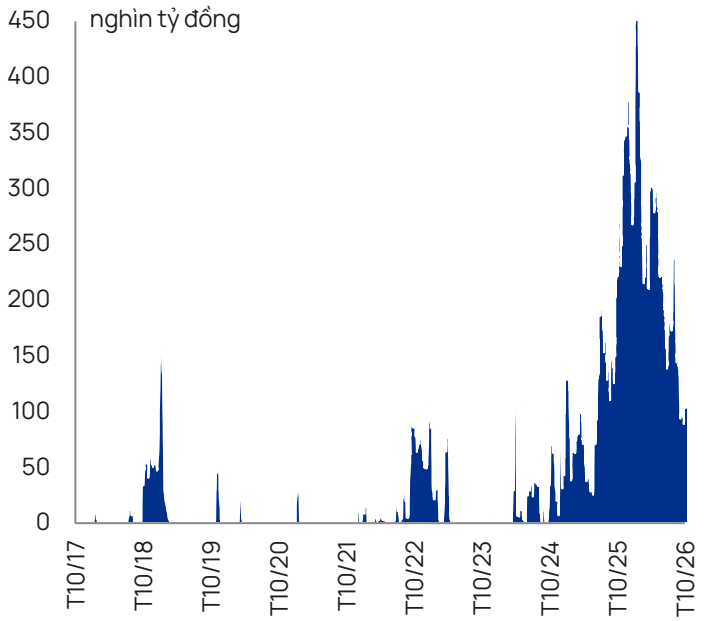
Nguồn: NHNN, Vietcap

Hình 12: Tín phiếu và reverse repos phát hành và đáo hạn theo tuần (tỷ đồng)

Tuần kết thúc	Reverse repos		Tín phiếu		Bơm ròng/ (Hút ròng)
	Chào bán	Đáo hạn	Chào bán	Đáo hạn	
11/09/2026	47.259	80.260	-	-	(33.001)
18/09/2026	22.135	84.678	-	-	(62.543)
25/09/2026	67.576	33.247	-	-	34.329
02/10/2026	25.139	78.615	-	-	(53.475)
09/10/2026	10.081	46.679	-	-	(36.598)
16/10/2026	17.282	9.093	-	-	8.189
23/10/2026	1.652	11.520	-	-	(9.868)
30/10/2026	66.956	38.794	-	-	28.162
06/11/2026	61.579	65.592	-	-	(4.013)

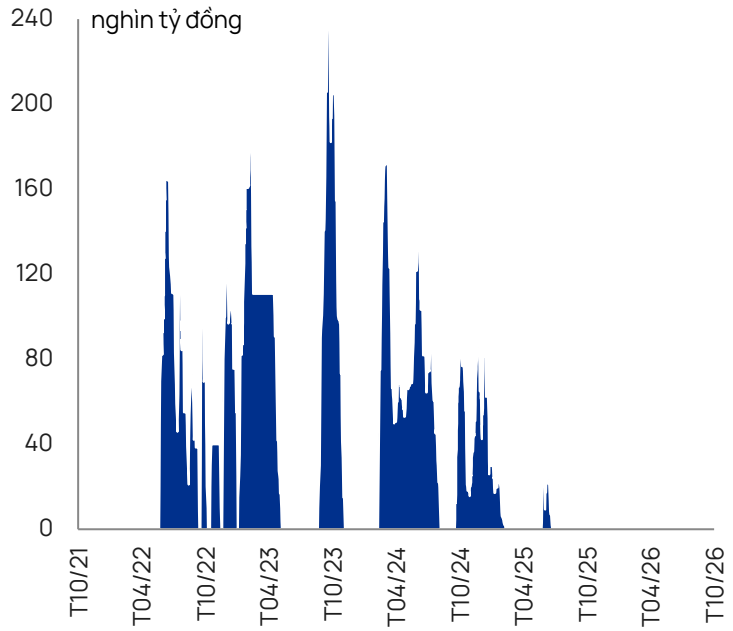
Nguồn: NHNN, Vietcap

Hình 13: Reverse repos lưu hành (OMO)



Nguồn: NHNN, Vietcap

Hình 14: Tín phiếu lưu hành



Nguồn: NHNN, Vietcap

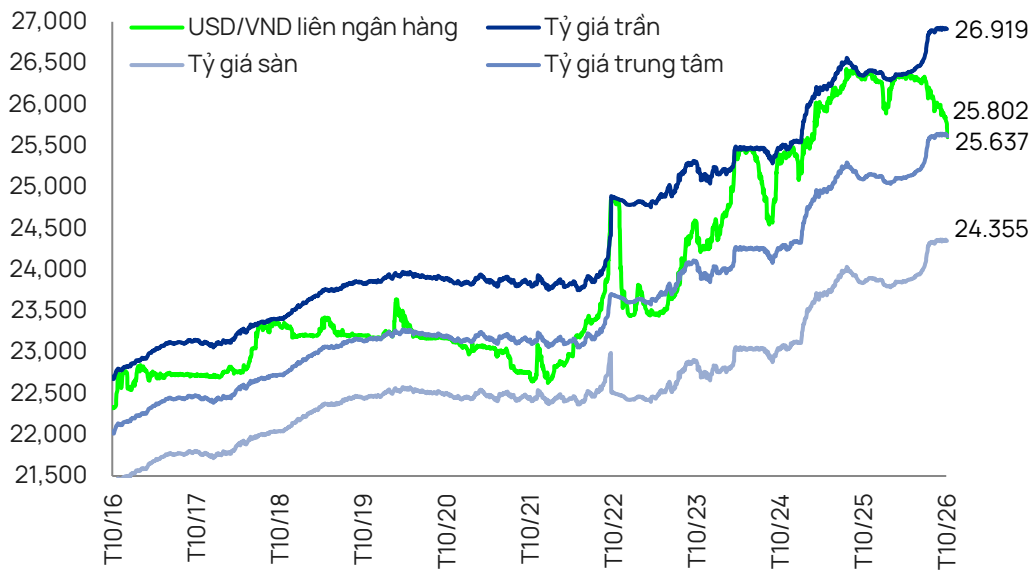
Tỷ giá

Tỷ giá USD/VND tiếp tục giảm tháng thứ tư liên tiếp

Tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng giảm xuống 25.802 vào cuối tháng 10, tương ứng với tỷ giá giảm 0,6% so với tháng trước và 1,9% so với đầu năm của đồng VND. Các yếu tố hỗ trợ bao gồm thặng dư thương mại theo tháng đạt mức kỷ lục, giá vàng SJC giảm (-0,8% so với tháng trước) và dòng vốn FDI dồi dào. Tuy nhiên, đồng USD tăng giá (DXY: +0,5% so với tháng trước) cùng tỷ giá USD/VND trên thị trường tự do tăng 1,0% so với tháng trước gây áp lực lên đồng VND.

Triển vọng: Dòng vốn tiếp tục duy trì tích cực, cán cân thương mại cải thiện và lượng kiều hối dự kiến tăng vào cuối năm sẽ hỗ trợ đồng VND. Kết quả bầu cử giữa kỳ gần đây tại Mỹ có thể tạo them động lực hỗ trợ nhờ giảm bớt áp lực lên đồng USD, tuy nhiên khả năng Fed tăng lãi suất trong tháng 12 có thể hạn chế đà tăng giá tiếp theo của đồng VND.

Hình 15: Tỷ giá USD/VND



Nguồn: Bloomberg, Vietcap

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Tôi, Đào Minh Quang, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Liên hệ

CTCP Chứng khoán Vietcap (Vietcap)

www.vietcap.com.vn

Trụ sở chính (1): Bitexco
Tháp tài chính Bitexco, tầng 15,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 3914 3588

Trụ sở chính (2): Nguyễn Huệ
Tòa nhà Vinatex, Tầng 3, Số 10 Nguyễn Huệ,
Phường Sài Gòn, TP. HCM
+84 28 8882 6868

Phòng giao dịch Hàm Nghi
Tòa nhà Doji, tầng 16, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 8882 6868

Chi nhánh Hà Nội
109 Trần Hưng Đạo, tầng 6
Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
+84 24 6262 6999

Phòng giao dịch Mỹ Đình
SAP.A09 Tòa A – Chung cư cao tầng HH2-1 (The Matrix One)
Phường Từ Liêm, Tp. Hà Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
+84 28 8882 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team: +84 28 3914 3588
research@vietcap.com.vn

Hoàng Nam
Giám đốc, ext 124
nam.hoang@vietcap.com.vn

Ngân hàng, Chứng khoán và Bảo hiểm
Huỳnh Thị Hồng Ngọc,
Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Trưởng phòng, ext 364
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516
- Đinh Kiến Vương, Chuyên viên, ext 468

Vĩ mô
Hoàng Thúy Lương
Trưởng phòng cao cấp, ext 368
- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Hàng tiêu dùng
Bùi Nguyên Cẩm Giang
Trưởng phòng cao cấp, ext 125
- Bùi Xuân Vĩnh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268
- Phạm Nguyên Hoàng Anh, Chuyên viên, ext 139

Dầu khí, Điện và Nước
Đinh Thị Thùy Dương
Phó Giám đốc, ext 140
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên cao cấp, ext 135
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549
- Nguyễn Thị Thùy Dương, Chuyên viên, ext 132

Bất động sản
Lưu Bích Hồng
Trưởng phòng cao cấp, ext 120
- Thân Như Đoan Thục, Chuyên viên cao cấp, ext 174
- Đỗ Công Anh Tuấn, Chuyên viên cao cấp, ext 181

Công nghiệp và Cơ sở hạ tầng
Nguyễn Thảo Vy
Trưởng phòng cao cấp, ext 147
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191
- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526

Khách hàng cá nhân
Vũ Minh Đức - Phó Giám đốc, ext 363
- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Phó Trưởng phòng, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư và Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức

Anthony Le
Giám đốc
Phòng Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức
+84 28 3914 3588, ext 525
anthony.le@vietcap.com.vn

Châu Thiên Trúc Quỳnh
Giám đốc điều hành
Phòng Tư Vấn Đầu Tư
+84 28 3914 3588, ext 222
quynh.chau@vietcap.com.vn